

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

THÁNG 05 NĂM 2024

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Đào Thị Cẩm Ly	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Trần Thị Oanh	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
3	Nguyễn Thị Nga	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ	
4	Nguyễn Thị Giang	GV - Bí thư Chi đoàn	Thư ký HĐ	
5	Nguyễn Thị Hiệp	Tổ trưởng tổ VP	Ủy viên HĐ	
6	Bùi Thị Nga	GV TPT	Ủy viên HĐ	
7	Trần Thị Giang	Khối trưởng K1	Ủy viên HĐ	
8	Đào Thị Dinh	Khối trưởng K2	Ủy viên HĐ	
9	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Khối trưởng K3	Ủy viên HĐ	
10	Phạm Thị Nhung	Khối trưởng K4	Ủy viên HĐ	
11	Nguyễn Thị Thu Hà	Khối trưởng K5	Ủy viên HĐ	
12	La Thị Viễn Hoan	Tổ trưởng tổ CB-TC	Ủy viên HĐ	
13	Dương Thị Xuân	Chủ tịch CĐ - GV	Ủy viên HĐ	
14	Nguyễn Thị Giao Linh	Kế toán	Ủy viên HĐ	
15	Phạm Thị Thu Hương	Văn thư	Ủy viên HĐ	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	
I. Tự đánh giá Mức 1, Mức 2 và Mức 3	
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường	
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ CM và tổ văn phòng	
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập	
Tiêu chí 3.2: Phòng học	
Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	
Tiêu chí 3.6: Thư viện	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	
Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	II
Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	IC
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	U
III. KẾT LUẬN CHUNG	IG
	II*

DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

TT	NỘI DUNG	VIẾT TẮT
1	Ban Giám hiệu	BGH
2	Công nghệ thông tin	CNTT
3	Giáo viên	GV
4	Học sinh	HS
5	Phụ huynh học sinh	PHHS
6	Cha mẹ học sinh	CMHS
7	Văn phòng	VP
8	Giáo dục và Đào tạo	GD & ĐT
9	Cán bộ quản lý	CBQL
10	Cơ sở vật chất	CSVC
11	Thiếu Niên Tiền Phong	TNTP
12	Ủy ban nhân dân	UBND
13	Thể dục thể thao	TDTT
14	Xã hội hóa	XHH
15	Tổng phụ trách	TPT
16	Giáo dục	GD
17	Phổ thông cơ sở	PTCS
18	Giáo viên dạy giỏi	GVDG
19	Cán bộ giáo viên nhân viên	CBGVNV
20	Cán bộ giáo viên	CBGV
21	Trách nhiệm hữu hạn và dịch vụ	TNHH&DV
22	Đông chí	ĐC
23	Đại học	ĐH
24	Cao đẳng	CĐ
25	Giáo dục đào tạo	GDĐT
26	Nhân viên	NV

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá (Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-----
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	-----
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	-----
Tiêu chí 1.8		x	x	-----
Tiêu chí 1.9		x	x	-----
Tiêu chí 1.10		x	x	-----
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	-----
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	-----
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

Kết quả: Đạt Mức 2. 2. Kết luận: Trường đạt Mức 2

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Quang Trung

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ngô Quyền

Thành phố	Hải Phòng	Họ và tên hiệu trưởng	Đào Thị Cẩm Ly
Huyện/quận /thị xã	Ngô Quyền	Điện thoại	0936950399
Xã / phường/thị trấn	Vạn Mỹ	Fax	
Đạt chuẩn quốc gia	Mức 2	Website	http://thquangtrung.ngoquyen.gov.vn
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	1988	Số điểm trường	01
Công lập	X	Loại hình khác	Không
Tư thục	Không	Thuộc vùng khó khăn	Không
Trường chuyên biệt	Không	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	Không
Trường liên kết với nước ngoài	Không		

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Khối lớp 1	252/6	288/8	225/6	193/5	202/6
Khối lớp 2	393/9	247/6	277/8	222/6	189/5
Khối lớp 3	291/7	381/9	251/6	269/8	219/6
Khối lớp 4	289/7	290/7	374/9	245/6	269/8
Khối lớp 5	351/9	288/7	292/7	378/9	246/6
Cộng	1576	1494	1419	1307	1125

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập						
1	Phòng học	26	26	26	26	30	
a	Phòng kiên cố	26	26	26	26	30	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
2	Phòng học bộ môn	02	02	02	02	03	
a	Phòng kiên cố	02	02	02	02	03	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
3	Khối phòng phục vụ học tập	0	0	0	0	0	
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	0	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
II	Khối phòng hành chính - quản trị	04	04	04	04	04	
1	Phòng kiên cố	0	0	0	0	04	
2	Phòng bán kiên cố	04	04	04	04	0	
3	Phòng tạm						
III	Thư viện	01	01	01	01	01	
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	0	0	0	0	0	
	Cộng						

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm TĐG

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	0	0	1	

Phó hiệu trưởng	02	02	0	0	0	2	
Giáo viên + TPT	47	45	1	1	46	0	
Nhân viên	02	02	0	0	2	0	
Cộng	52	50	01	1	48	3	

b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Tổng số giáo viên	51	49	49	47	47
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,2	1,3	1,3	1,3	1,5
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,03	0,03	0,03	0,03	0,04
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	03	04	03	06	0
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	0	0	0	05	0

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	1576	1494	1419	1307	1125	
	- Nữ						
	- Dân tộc thiểu số						
	- Khối lớp 1						
	- Khối lớp 2						
	- Khối lớp 3						
	- Khối lớp 4						

2	Tổng số tuyển mới	252	288	225	193	204	
3	Học 2 buổi/ngày	606	575	586	588	1125	
4	Bán trú	550	490	540	541	778	
5	Nội trú						
6	Bình quân số học sinh/lớp học	41	40	37,5	38,4	36,3	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	99,8%	99,8%	99,7%	99,8%	99,8%	
	- Nữ	0	0	0	0		
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0		
8	Tổng số học sinh giới cấp huyện/tỉnh (nếu có)	TP: 2 Quận: 10	TP: 4 Quận: 18	TP: 48 Quận: 2	Quận: 5	TP: 07 Quận: 10	
9	Tổng số học sinh giới quốc gia (nếu có)		8	4	12	78	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách		0	0	0	0	
	- Nữ		0	0	0		
	- Dân tộc thiểu số		0	0	0		
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	52	56	51	31	23	

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2022-2023	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	342	190	225	193	204	
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	1571 99,7%	1490 99,7%	1418 99,8%	1307	1124 99,9%	
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	352 100%	288 100%	292 100%	378 100%	246 100%	
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học						

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường Tiểu học Quang Trung- Quận Ngô Quyền- Thành phố Hải Phòng được thành lập từ tháng 9 năm 1974, tiền thân là trường PTCS cấp 1-2 Quang Trung. Năm học 1987-1988 được tách thành hai trường: Trường PTCS cấp 1 Quang Trung và Trường PTCS cấp 2 Quang Trung. Đến năm 2000 trường PTCS cấp 1 Quang Trung được đổi tên thành Trường Tiểu học Quang Trung theo Quyết định số 201/QĐ-UB ngày 04 tháng 6 năm 1988 của UBND Quận Ngô Quyền. Suốt chặng đường 36 năm xây dựng và phát triển, các thế hệ thầy và trò nhà trường luôn luôn đoàn kết, không ngừng nỗ lực phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt và đã đạt được những thành tích đáng tự hào trong sự nghiệp giáo dục thành phố, xứng đáng với niềm tin của nhân dân, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương. Trong những năm qua, quy mô giáo dục nhà trường luôn được ổn định và phát triển. Số lượng học sinh từ 1100 đến 1200 học sinh. Số cán bộ, giáo viên, nhân viên được biên chế 52, hợp đồng Quận 1 và 15 hợp đồng lao động, 34 GV là Đảng viên chiếm 50,7 % tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường. Với sự nỗ lực phấn đấu của thầy và trò, trường Tiểu học Quang Trung đã đạt được những thành tích sau: chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường luôn đạt và vượt chỉ tiêu, đặc biệt là chất lượng học sinh giỏi luôn trong tốp đầu của quận. Trường luôn đạt tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, được nhận Bằng khen của UBND Thành Phố, của Bộ GD&ĐT. Năm học 2005- 2006 trường được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ, năm học 2006- 2007 nhận cờ xuất sắc dẫn đầu khối tiểu học trong toàn Thành phố, năm học 2007- 2008 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Năm học 2008- 2009 được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen. Công tác Đội là đơn vị tiêu biểu được nhận Bằng khen của Quận đoàn, Thành đoàn... Trong những năm qua, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu, học tập và lao động sáng tạo theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Với mục tiêu tất cả cho sự nghiệp trồng người, cán bộ

giáo viên nhà trường luôn làm tốt việc huy động các nguồn lực xã hội cho sự phát triển của nhà trường.

2. Mục đích TĐG

Để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường đã và đang tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó có công tác tự đánh giá, nhằm xác định chính xác vị trí của nhà trường so với các đơn vị khác, so với yêu cầu của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền. Căn cứ hướng dẫn công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, trường Tiểu học Quang Trung tiến hành tự đánh giá chất lượng theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Căn cứ tình hình thực tế và trên cơ sở những thành tích đã đạt được, thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục nhà trường, 5 tiêu chuẩn, 27 tiêu chí và yêu cầu của các chỉ số, trường Tiểu học Quang Trung tiến hành tự xem xét về hiện trạng và hiệu quả của các hoạt động quản lý chất lượng của nhà trường, chỉ ra điểm mạnh điểm yếu, từ đó xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Đây là dịp để nhà trường nhìn lại những gì mình đã làm được, những gì còn tồn tại so với quy định chuẩn để từ đó có định hướng khắc phục trong thời gian ngắn nhất. Kiểm định chất lượng giáo dục cũng là một dịp đánh giá xếp loại được tất cả các tổ chức đoàn thể, cán bộ công nhân viên cũng như các lĩnh vực hoạt động của nhà trường một cách khách quan khoa học. Tất cả những điều đó có ý nghĩa rất lớn với những chiến lược và con đường đi tiếp theo của nhà trường.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG

Về công tác tự đánh giá, nhà trường đã triển khai thực hiện theo quy trình Bộ GD&ĐT đã hướng dẫn :

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Xác định mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Ngày 01 tháng 08 năm 2020, Hiệu trưởng nhà trường ra kế hoạch số 30/KH-THQT tự đánh giá theo bộ tiêu chí đánh giá chất lượng của Bộ GD&ĐT. Hội đồng tự đánh giá của nhà trường đã triển khai các cuộc họp để phổ biến quy trình tự đánh giá; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm tới từng thành viên trong

Hội đồng; xây dựng kế hoạch tự đánh giá; thu thập thông tin minh chứng; rà soát các hoạt động giáo dục, đối chiếu, so sánh kết quả tự đánh giá với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do Bộ GD&ĐT ban hành; đánh giá mức độ nhà trường đạt được theo từng tiêu chí; viết báo cáo tự đánh giá.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, các thành viên nhà trường, đặc biệt là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá đã chủ động tích cực tham gia vào quá trình tự đánh giá một cách trung thực từ việc mô tả hiện trạng; phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường trong việc đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của từng tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn, từ đó đề ra kế hoạch cụ thể và mang tính khả thi cho việc cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường trong từng thời điểm và trong chiến lược phát triển lâu dài. Dựa trên bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động. Có thể điểm qua một số điểm mạnh, điểm yếu nổi bật của trường như sau:

Điểm mạnh

Nhà trường có cơ cấu bộ máy tổ chức đầy đủ đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, trưởng các đoàn thể, các tổ khối trường đều là các nòng cốt đủ năng lực và phẩm chất chính trị. Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường hoạt động có hiệu quả. Mọi thành viên trong trường chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục; đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, hành chính, tài chính, đất đai, cơ sở vật chất và các phong trào thi đua theo quy định. Trong nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới.

Nhà trường làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ. Đội ngũ giáo viên nhiệt huyết với nghề, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có sự đoàn kết, thống nhất cao, trên 70% là giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp, 100% cán bộ giáo viên được phổ cập tin học và ngoại ngữ, khá thành thạo trong việc soạn và sử dụng giáo án điện tử. Học sinh nhà trường đáp ứng được yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo quy định về tuổi, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh, được đảm bảo các quyền theo quy định.

Khuôn viên nhà trường đảm bảo yêu cầu về diện tích, cây xanh, sạch đẹp, thoáng mát và đảm bảo an toàn. Các phòng học, bảng, bàn ghế giáo viên và học sinh đúng quy cách, chất lượng theo quy định. Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên và học sinh.

==
UC
U.
GT
—
==

Nhà trường làm tốt việc huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục.

Trong những năm qua huy động cha mẹ học sinh tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường như giữ gìn trật tự giao thông; xây dựng cơ quan văn hoá; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá cho học sinh. Huy động được nhiều nguồn lực cùng nhiều đồ dùng trang thiết bị khác để nâng cấp cơ sở vật chất, phục vụ cho các hoạt động dạy và học trong nhà trường. Kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và CMHS để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; tổ chức tốt việc chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hoá; chăm sóc gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với nước, ở địa phương. Có thể nói, mọi sản phẩm và thành quả của giáo dục nhà trường đều mang dấu ấn XHHGD.

Nhà trường luôn thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học, kế hoạch dạy học của BGD&ĐT, các quy định chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Tham gia thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương. Hỗ trợ hiệu quả cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật tới trường bằng việc tham mưu và trực tiếp tặng học bổng, quần áo đồng phục, sách vở đồ dùng học tập, thẻ bảo hiểm các loại. Tỷ lệ học sinh trung bình trở lên hàng năm đạt 100%, trong đó tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc đạt từ 65% - 75%, tỷ lệ học sinh đạt giải trong các kì giao lưu luôn đứng top đầu các trường trong quận. Nhà trường chú trọng rèn kỹ năng sống, tạo điều kiện để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

Điểm yếu

- Nhà trường còn thiếu phòng học, chưa đáp ứng được tỉ lệ dạy 2 buổi/ ngày.
- Còn thiếu 1 số phòng chức năng, phòng nghệ thuật; 1 số phòng khác không đáp ứng được tiêu chuẩn như phòng thư viện.

Trên cơ sở tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường với những điểm mạnh và điểm yếu, báo cáo tự đánh giá này sẽ được sử dụng như một thước đo để cải tiến và nâng cao quản lý chất lượng giáo dục của nhà trường.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Trường Tiểu học Quang Trung địa chỉ số 98/278 Đà Nẵng - quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng được thành lập năm 1988 theo Quyết định số 201/QĐ-UB ngày 04 tháng 6 năm 1988 của UBND Quận Ngô Quyền. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy đầy đủ, hợp lý theo đúng quy định trong Điều lệ trường Tiểu học. Trường có đủ 05 khối lớp với 37 lớp học và tập trung tại 01

điểm trường. Chi bộ Đảng và các tổ chức đoàn thể của nhà trường hoạt động hiệu quả theo kế hoạch từng năm học. Các tổ chuyên môn hoạt động rất tích cực, nề nếp sinh hoạt tốt, đã thực sự phát huy được hiệu quả khi triển khai các hoạt động giáo dục từ nhiều năm nay. Tổ Văn phòng với biên chế đầy đủ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Công tác quản lý và triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh được tiến hành theo một nền nếp khoa học, có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Chế độ thông tin và báo cáo được thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, trường đã triển khai một cách thường xuyên, hiệu quả công tác tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường. Nhờ đó, chất lượng giáo dục được đảm bảo và ngày một nâng cao, tạo được uy tín với địa phương và các tầng lớp nhân dân.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Quang Trung là trường thuộc hạng I, có đầy đủ cơ cấu bộ máy quản lý theo quy định tại khoản 1 điều 18 của Điều lệ trường tiểu học. Trường xây dựng chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn rõ ràng phù hợp với mục tiêu của giáo dục phổ thông được quy định trong Luật giáo dục Điều 27 Văn bản hợp nhất Luật giáo dục số 07/VBHN - VPQH ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương từng giai đoạn tại Nghị quyết của Đảng bộ phường. Kế hoạch chiến lược phát triển cũng được xây dựng phù hợp với đặc điểm đội ngũ giáo viên nhà trường. Cơ sở vật chất nhà trường chỉ rõ thời cơ và thách thức để từ đó xác định các vấn đề ưu tiên và đề ra định hướng, mục tiêu, phương châm hành động đúng đắn giai đoạn 2015-2020, 2021-2026.

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, 2025-2026 tầm nhìn đến năm 2025 được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường, thông qua phụ huynh học sinh và học sinh toàn trường trên bảng tin và các chương trình phát thanh của trường, qua hòm thư “Điều em muốn nói”. Từ đó thu thập ý kiến để hoàn thiện trình lên Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền và được phòng GD&ĐT phê duyệt.

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai dưới hình thức niêm yết tại phòng hội đồng sư phạm, công khai phổ biến đến tất cả giáo viên, nhân viên nhà trường trong các buổi họp hội đồng sư phạm và được niêm yết trên trang website của nhà trường. Nhà trường gửi thông báo phương hướng, chiến lược từng năm học về UBND phường, về UBND quận. Chiến lược phát triển nhà trường còn được thông qua phụ huynh trong các buổi họp phụ huynh đầu năm học, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giúp phụ huynh học sinh nắm bắt được kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường trong năm năm tới, trách nhiệm và quyền lợi của học sinh khi học tập tại trường.

Mức 2:

Nhà trường đã cử Ban thanh tra nhân dân giám sát các nội dung của chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường như kế hoạch tuyển sinh, kiểm tra tài chính, cơ sở vật chất, có báo cáo hàng năm. Thực hiện đúng các quy định về Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, có các biện pháp giải quyết trên tinh thần các văn bản chỉ đạo hiện hành của Nhà nước. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình, theo nhiệm vụ được phân công theo nguyên tắc dân chủ, nghiêm túc thông qua báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát trước hội đồng nhà trường vào các kì họp cuối kì, cuối năm học.

Mức 3:

Đầu năm học nhà trường căn cứ vào chiến lược để xây dựng kế hoạch. Thông báo trước toàn trường xây dựng kế hoạch triển khai. Xin ý kiến của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức, sơ kết học kì 1, tổng kết năm học, lấy ý kiến từ phía phụ huynh qua các cuộc họp phụ huynh.

2. Điểm mạnh

Ban Giám hiệu nhà trường đã căn cứ số liệu rà soát, điều tra và dự báo tình hình trên cơ sở thực tế để xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời để làm căn cứ xây dựng kế hoạch năm học được thông qua toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên và PHHS.

3. Điểm yếu

Những năm qua, dân số tăng cơ học nên số học sinh còn đông vượt quá mức quy định của trường Chuẩn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tham mưu với Ban chỉ đạo phổ cập phường thường xuyên cập nhật thông tin các hộ dân chuyển đi, chuyển đến. Phối hợp với các trường mầm non, THCS trên địa bàn điều tra nắm vững đối tượng phổ cập GDTH tại các thời

điểm tháng 3, tháng 9 và tháng 12 hàng năm để làm căn cứ điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đảm bảo tính khả thi.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Hội đồng trường Tiểu học Quang Trung hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Hội đồng tuyển sinh các năm học từ 2016 đến nay đều đạt chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học, học sinh chuyển cấp đạt 100%. Hàng năm, nhà trường đều có giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi các cấp; 9-10 đồng chí đạt chiến sĩ thi đua Cơ sở; có 67 -68 đồng chí đạt lao động tiên tiến.

2. Điểm mạnh

Các thành viên trong Hội đồng trường đều có năng lực chuyên môn và có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, nắm chắc nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp cơ bản. Nhiều năm, trường luôn đạt nhiều thành tích cao; đặc biệt ba năm nay, được UBND Thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc và được suy tôn là đơn vị cơ sở dẫn đầu khối các trường Tiểu học trong Quận.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên, nhân viên chưa coi trọng công tác nghiên cứu đăng kí viết sáng kiến kinh nghiệm hoặc đề xuất giải pháp tương ứng với từng nhiệm vụ được phân công. Có đồng chí còn nhút nhát, rụt rè, chưa dám trình bày giải pháp hay, chưa có sự lan tỏa trong đồng nghiệp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Sau khi phân công nhiệm vụ, trong tháng 8 hàng năm, BGH nhà trường đã chỉ đạo từng đồng chí đảng viên giúp giáo viên xây dựng kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công. Chú trọng xây dựng nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp sáng tạo trong lĩnh vực được phân công của mỗi cá nhân trong từng vị trí việc làm cụ thể. Nhân rộng những gương điển hình và xây dựng tiêu chí thi đua, quy chế khen thưởng để động viên khích lệ để mọi thành viên nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các tổ khối chuyên môn tích cực

trong công tác đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho các GV mới, phân công các giáo viên có kinh nghiệm kèm cặp giúp đỡ để đồng nghiệp tiến bộ, vững vàng hơn. Từ đó họ mạnh dạn tham viết SK và giải pháp cho lĩnh vực mình được phân công.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Chi bộ Đảng trong nhà trường luôn đoàn kết, thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của điều lệ Đảng. Các chủ trương của Chi bộ đều được bàn bạc công khai, dân chủ, mọi ý kiến của đảng viên được tôn trọng. Trong 5 năm gần đây, Chi bộ nhà trường luôn được nhận giấy khen của Đảng bộ phường Vạn Mỹ. Năm 2016, 2018 Chi bộ được nhận Chi bộ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ. Năm 2019, 2020 Chi bộ được nhận Chi bộ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2020, Chi bộ được nhận Chi bộ Hoàn thành Xuất sắc tiêu biểu.

Các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường có đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường. Công đoàn cùng chính quyền chăm lo đến đội ngũ CB-GV- NV tạo phong trào thi đua Hai tốt có hiệu quả cao, Công đoàn được nhận bằng khen của Liên đoàn Lao động Thành phố. Nhiều năm liền nhà trường có giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Giáo viên giao lưu viết chữ đẹp cấp Quận, cấp Thành phố. Năm 2017,

2019 nhà trường có giáo viên đạt giải Nhì; Nhất cấp Thành phố về thiết kế bài giảng điện tử E-learning. Ban cha mẹ học sinh phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động của nhà trường. Hàng năm đều tặng các suất quà cho học sinh nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong học tập. Liên đội tham gia tích cực vào các hoạt động của trường và của ngành. Liên đội được nhận bằng khen của Trung ương Đoàn; bằng khen Liên đội mạnh cấp Thành phố, Cờ thi đua xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi do Thành Đoàn tặng. Ban Đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh các lớp phối hợp có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm của học sinh hàng năm. Đoàn thanh niên tham gia nhiệt tình các hoạt động của trường như hỗ trợ tổ chức chương trình Chào xuân, Hội khỏe Phù Đổng, cử đoàn viên trực cổng trường đảm bảo an toàn an ninh trường học. Đoàn thanh niên còn tham gia nhiệt tình trong các công tác Đoàn của địa phương như xóa biển quảng cáo rao vặt, “Ngày thứ bảy, chủ nhật Xanh - Sạch - Đẹp” quét dọn đường, chăm sóc di tích lịch sử địa phương.

2. Điểm mạnh

Các đảng viên đều là những người có năng lực nổi trội, năng nổ tích cực, mẫu mực, sáng tạo, đoàn kết nên tạo dựng được sức mạnh đoàn kết từ cấp ủy chi bộ, ban giám hiệu và toàn bộ đảng viên. Nhiều năm chi bộ được công nhận đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Điểm yếu

Các chức vụ trong đảng đều là kiêm nhiệm. Mặt khác trong số các đảng viên, rất nhiều đảng viên có con còn nhỏ, nhà xa trường. Do vậy thời gian tham gia một số hoạt động của một số đảng viên chưa nhiều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 5 năm 2022, đồng chí Hiệu trưởng lên kế hoạch cụ thể, tổ chức các hoạt động theo thời gian phù hợp để tất cả các đồng chí đảng viên, có thể tham gia được (nhất là đối với những đồng chí có con nhỏ, hoặc nhà xa trường). Nâng cao chất lượng các kì sinh hoạt của Chi bộ nhằm phát huy năng lực, tinh thần nhiệt tình, trách nhiệm trong các phong trào. Dựa vào năng lực, điều kiện về thời gian của từng đảng viên, Chi bộ sắp xếp, phân công công việc hợp lí giúp các đảng viên phát huy được hết khả năng và sắp xếp được công việc gia đình chu đáo. Hàng năm, Chi bộ, nhà trường có đánh giá, khen thưởng những đảng viên tham gia nhiệt tình và có hiệu quả trong công việc.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

a) Hàng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện ít nhất 01 chuyên đề chuyên môn cấp trường về đặc trưng của môn học ở từng khối lớp tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Các tổ công khai bắt thăm chuyên đề, thời gian thực hiện tại hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học. Các chuyên đề này do các tổ chuyên môn tự lên kế hoạch và xây dựng, sau đó báo cáo về BGH. Chuyên đề được tổ chức vào tuần 4 các tháng trong năm học.

Các tổ chuyên môn đã thực hiện tốt 3 nhiệm vụ của tổ chuyên môn: xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo từng tuần, từng tháng, kì và năm học. Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn được ghi chép ở sổ sinh hoạt chuyên môn, biên bản sinh hoạt chuyên môn tổ. Tổ chuyên môn thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường thông qua các buổi lên lớp chuyên đề, thống nhất bài mới, bài. Tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra chéo giữa các thành viên trong tổ về hồ sơ sổ sách và vở sạch chữ đẹp, quản lý và sử dụng các thiết bị dạy học của các thành viên trong tổ để giúp đỡ nhau bổ sung rút kinh nghiệm thực hiện tốt hơn. Ban Giám hiệu đã kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn, thăm lớp, dự giờ. Tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, kì, năm. Hàng năm, các thành viên trong tổ văn phòng đều được tham gia đánh giá xếp loại viên chức theo đúng quy định, thực hiện tốt nhiệm vụ lưu trữ hồ sơ.

2. Điểm mạnh

Công tác chuyên môn của nhà trường trong nhiều năm gặt hái được nhiều thành công. Số giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp Quận, cấp Thành phố đều được công nhận.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên mới ra trường, do tuổi đời và tuổi nghề còn non trẻ nên việc cập nhật kiến thức mới cũng như kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Một số giáo viên cao tuổi còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy. Vì vậy cũng gặp khó khăn trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- BGH nhà trường và các tổ khối chuyên môn tích cực trong công tác đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho các GV trẻ. Các tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để giúp các đồng chí đó nắm vững thêm về quy trình, PPDH theo hướng tích cực. BGH phân công các giáo viên có kinh nghiệm kèm cặp giúp đỡ, chỉ tay giao việc trực tiếp. Đồng thời BGH, tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ thăm lớp đối với các giáo viên còn yếu, chỉ rõ ưu, nhược điểm để các đồng chí đó phát huy khả năng, khắc phục hạn chế. Ngoài ra nhà trường tăng cường bồi dưỡng CNTT. Tạo điều kiện cho các GV đi dự giờ khi có các cuộc thi GV dạy giỏi cấp Quận, Thành phố để học hỏi.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Từ năm 1997-998 đến nay nhà trường đều có đủ 5 khối lớp từ khối 1 đến khối 5. Tuổi của học sinh vào học lớp Một là sáu tuổi. Năm học 2022 - 2023 trường Tiểu học Quang Trung có 1307 học sinh, được biên chế trong 34 lớp và có đủ các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5. Trung bình là 38,4 học sinh/lớp. Hàng năm có danh sách theo dõi sĩ số học sinh các lớp. Mỗi lớp có 01 giáo viên chủ nhiệm Trong từng lớp học, học sinh đạt độ tuổi theo quy định đúng độ tuổi cấp tiểu học. Mỗi lớp học đều có 01 lớp trưởng, 02 lớp phó, do tập thể lớp bầu chọn. Mỗi lớp học được chia thành các tổ phù hợp với tình hình thực tế của mỗi lớp, mỗi tổ có tổ trưởng tổ phó. Mỗi học sinh được theo dõi thường xuyên trong sổ chủ nhiệm của từng giáo viên. Giáo viên đánh giá các hoạt động giáo dục của

từng học sinh theo TT27/2020/TT-BGD&ĐT đối với lớp Một; đánh giá các hoạt động giáo dục của từng học sinh theo TT22/2016 Bộ GD&ĐT Đối với lớp 2;3;4;5. Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp phụ trách lớp, giảng dạy nhiều môn học, giáo viên dạy các môn năng khiếu tự chọn: Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và có 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội theo dõi nề nếp học tập từng lớp và phụ trách công tác Đội của nhà trường.

Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, ban cán sự lớp điều hành hoạt động của lớp, giúp giáo viên chủ nhiệm quản lý các hoạt động của lớp có hiệu quả. Mỗi thành viên trong lớp đều có quyền và nghĩa vụ xây dựng lớp học dân chủ dựa trên nguyên tắc tự quản được giáo viên chủ nhiệm phổ biến đầu năm học.

2. Điểm mạnh

Trường đã có đủ các khối lớp theo đúng quy định; hoạt động dạy học hiện nay đều được triển khai đúng theo kế hoạch.

3. Điểm yếu

Đối với học sinh khối lớp Một, ý thức và thói quen theo nguyên tắc tự quản chưa thường xuyên, đôi lúc còn nói chuyện, trao đổi chưa đúng nội quy lớp học; trang phục đồ dùng sách vở còn hay quên.... nên công tác chủ nhiệm của GV gặp nhiều khó khăn, vất vả.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm 2023 Ban Giám hiệu giao cho đồng chí tổ trưởng tổ 1 - Trần Thị Giang cùng trao đổi, thảo luận tập huấn cho giáo viên chủ nhiệm về tổ chức, quản lý lớp học, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm để có biện pháp hướng dẫn và rèn các em từng bước về ý thức kỷ luật, thực hiện nội quy nhà trường, lớp học để các em có thói quen giữ gìn nề nếp tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 3:

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có đủ hồ sơ quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo đúng quy định. Sổ đăng bộ theo dõi học sinh toàn trường được cập nhật theo từng năm học. Sổ theo dõi HS chuyển đến, chuyển đi. Sổ công văn đi, công văn đến được văn thư lưu trữ đầy đủ theo từng năm. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các loại hồ sơ liên quan đến tài sản, tài chính được sắp xếp ngăn nắp tại phòng kế toán: quyết định giao dự toán (bản chính) hằng năm, sổ quản lý tài sản sổ thu chi tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ, các phần mềm quản lý tài chính

Biên bản kiểm kê tài sản cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Biên bản kiểm kê tài sản. Các loại sổ được đóng quyển bìa xanh, ghi rõ tên sổ, đánh số trang đầy đủ, trình bày rõ ràng, có đầy đủ dấu giáp lai, chữ kí và đóng dấu chức danh của người có thẩm quyền theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Hàng năm nhà trường đều lên dự toán ngân sách được Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Ngô Quyền phê duyệt. Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng một cách dân chủ, được công khai và lấy ý kiến của tất cả CB-GV-NV trong nhà trường. Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng nguồn tài chính luôn đảm bảo đúng và hiệu quả, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục đúng hướng dẫn, hàng năm nhà trường có tờ trình với phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng GD&ĐT Quận, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường xin ý kiến chỉ đạo về các khoản thu chi. Việc thực hiện thu chi tài chính luôn có sự theo dõi, giám sát của Ban thanh tra nhân dân, Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận, đảm bảo đúng quyết toán các nguồn trong và ngoài ngân sách, có đủ hệ thống sổ thu, chi tài chính. Hàng năm, nhà trường đều có báo cáo công khai tài chính trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm và báo cáo Sơ kết; Tổng kết năm học.

Nhà trường quản lý, sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục: chi tiền lương cho CB-GV-NV trong nhà trường, khen thưởng, mua sắm vật tư văn phòng, tài sản phục vụ công tác chuyên môn, sửa chữa tài sản. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đều có ý thức quản lý, sử dụng tài sản luôn đúng mục đích, hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đầu năm học, Phó Hiệu trưởng, kế toán bàn giao cơ sở vật chất cho người sử dụng và cuối năm học tổ chức kiểm kê tài sản theo quy định của nhà nước.

2. Điểm mạnh

Quy chế chi tiêu nội bộ đã được xây dựng và triển khai lấy ý kiến trong Hội nghị cán bộ công chức - viên chức hàng năm, thực hiện quy định đúng mục đích, và đảm bảo tiết kiệm trong chi tiêu. Cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh đã biết tiết kiệm điện, nước trong các buổi học hoặc hoạt động tập thể.

3. Điểm yếu

Một số giải pháp thực hiện cho việc đổi mới cho giáo dục Phổ thông còn hạn chế vì lí do kinh phí còn hạn hẹp.

Kế hoạch trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương còn có nhiều hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò quản lý tài chính và tài sản trong nhà trường đúng mục đích, công khai, công bằng, minh bạch, hiệu quả. Tăng cường

quyền giám sát của từng cá nhân, tổ chức trong đơn vị đối với công tác quản lý tài chính đảm bảo tiết kiệm trong chi tiêu.

Tháng 8 năm 2023, Hiệu trưởng và kế toán nhà trường xây dựng kế hoạch trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Kế hoạch phải cụ thể, chi tiết có tính khả thi trong thực hiện. Kế hoạch phải có tính thuyết phục cao trong việc huy động được nguồn tài chính lớn từ địa phương để sắm mới trang thiết bị dạy học hiện đại tiên tiến cho học sinh. Huy động các nguồn tài chính hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, đơn vị trên địa bàn để tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường phục vụ nhu cầu học tập của con em nhân dân.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Căn cứ vào Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Kế hoạch năm học của Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền, căn cứ kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn của nhà trường, kế hoạch giáo dục nhà trường, và kết quả thanh tra toàn diện trình độ chuyên môn của giáo viên, tháng 8 hằng năm Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Kết quả bồi dưỡng giáo viên thể hiện trong hồ sơ bồi dưỡng giáo viên thường xuyên. Tuy nhiên, còn có giáo viên chưa thực sự cố gắng trong công tác chuyên môn, chưa chú trọng việc tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao tay nghề.

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu học Quang Trung, trình độ chuyên môn, khả năng công tác cũng như nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, vào cuối tháng 7 hằng năm, sau khi họp, thống nhất trong Ban Giám hiệu, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhà trường. Nhờ việc phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, từng cá nhân trong trường mà lãnh đạo và các giáo viên, nhân viên đã xác định rõ được chức năng nhiệm vụ của mình, làm cơ sở để xây dựng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm học.

Các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Quang Trung được đảm bảo đúng các quyền theo đúng quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức, Điều lệ trường tiểu học; Được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; Được hưởng mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần và được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách quy định; Được bảo

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Nhiều năm qua, nhà trường có bề dày thành tích của tập thể, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp:

2. Điểm mạnh

Nhà trường triển khai các hoạt động giáo dục theo kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch triển khai có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua, phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương.

3. Điểm yếu

Một số giải pháp trong kế hoạch của một số giáo viên còn sơ sài, chưa thật tỉ mỉ với các đối tượng học sinh, chưa xây dựng giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng HS tiếp thu chậm hoặc tính toán kém.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học, Ban Giám hiệu yêu cầu giáo viên căn cứ những điểm tồn tại được giáo viên coi là điểm yếu của mình trong công việc để xây dựng kế hoạch cá nhân (dự thảo) với các giải pháp khắc phục.

Tháng 9 năm 2023, căn cứ kế hoạch năm học của Ban Giám hiệu, của tổ khối để có sự điều chỉnh. Kế hoạch phải rõ mục đích, những đầu việc phải làm, giải pháp thực hiện, thời gian thực hiện nhiệm vụ. Ban Giám hiệu và tổ trưởng phê duyệt kế hoạch cá nhân của giáo viên, góp ý cho giáo viên điều chỉnh trước khi thực hiện. Hàng tháng yêu cầu giáo viên báo cáo tiến độ thực hiện.

Ngay từ đầu năm học, BGH nhà trường tổ chức cho các khối lớp rà soát, kiểm tra để phân loại chất lượng học sinh. Xác định cụ thể các học sinh đọc viết chậm hoặc tính toán kém nộp danh sách về nhà trường. Từ đó BGH chỉ đạo các tổ chuyên môn thảo luận, thống nhất xây dựng các giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng đối với các HS này. Hàng tháng, các GV cho HS làm bài khảo sát để đánh giá mức độ và kết quả thực hiện các giải pháp trên. Nếu chưa hiệu quả thì lại bàn để tìm giải pháp thay thế hoặc bổ sung.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả thể hiện qua báo cáo hoạt động của Ban thanh tra nhân dân [H10-1.9- 13]; thông qua báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong trường học. Ban thanh tra nhân dân nhà trường có những biên bản giám sát hàng năm và giám sát riêng lẻ đối với mọi hoạt động trong nhà trường. Ngoài ra Hội đồng thi đua khen thưởng có các biên bản bình xét tăng lương đúng hạn và trước hạn. Quy chế chi tiêu nội bộ được thẩm định quyết toán tài chính hàng năm của Phòng tài chính. Các thành viên trong nhà trường được giám sát các hoạt động của nhà trường thông qua sổ nghị quyết [H2-1.3-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác dân chủ cơ sở, nhiều năm học qua trường không có xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo cũng như đơn thư nặc danh.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên, nhân viên chưa thường xuyên mạnh dạn thẳng thắn trong công tác phê bình, nhận xét, góp ý đối với đồng nghiệp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tăng cường công tác sinh hoạt trao đổi theo khối tổ / nhóm; tích cực giao việc cho một số giáo viên còn nhút nhát; Dự thảo nội dung các cuộc họp đều được chuẩn bị và gửi đến cán bộ GV nhân viên ít nhất là 3 ngày để họ có thời gian đọc và tham gia ý kiến.

Năm học 2023-2024, khi triển khai các hoạt động theo kế hoạch cần có những giải pháp nhằm nâng cao tinh thần đấu tranh phê và tự phê. Tăng cường các diễn đàn trao đổi theo chuyên đề về các vấn đề: giao tiếp, chuyên môn. Ban Giám hiệu lắng nghe ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên cần nêu cao vai trò trách nhiệm của mình để đồng nghiệp tin tưởng bộc bạch tâm tư, nguyện vọng của mình.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình

đăng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H27-1.10-01], [H27-1.10-02], [H27-1.10-03],[H27-1.10-04], [H27-1.10-05]. Nhà trường phân công lịch trực Tết 24/24h nhằm đảm bảo an ninh trật tự trong những ngày Tết, phân công cán bộ, bảo vệ trực trong những ngày bão [H27-1.10-01]. Để công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học được thực hiện tốt nhà trường đã triển khai cho 100% giáo viên, nhân viên tham gia ký cam kết an toàn giao thông, không tàng trữ, sử dụng, đốt các loại pháo nổ... để đảm bảo an toàn an ninh trường học [H30-1.10-09]. Công tác an toàn giao thông trong nhà trường đã được tuyên truyền giáo dục tới toàn thể giáo viên, học sinh và phụ huynh thông qua các biểu bảng như học sinh không đi xe đạp trong sân trường, phụ huynh đưa con đi học không được đi xe máy vào trong sân trường, ngồi sau xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Vào đầu các năm học Nhà trường có kế hoạch trao tặng mũ bảo hiểm cho 100% HS lớp 1, đôi khi vẫn còn tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường trong thời gian cao điểm. Công tác phòng cháy chữa cháy được nhà trường quan tâm, ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống cháy nổ xây dựng kế hoạch, dán nội quy tiêu lệnh tại chân cầu thang các khu phòng học, tại khu nhà để xe giáo viên. Hằng năm, đội phòng cháy chữa cháy của Công an quận Ngô Quyền tiến hành kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy của nhà trường đều đánh giá thực hiện nghiêm túc [H27-1.10-03]. Tuy nhiên, kinh phí dành cho công tác phòng cháy chữa cháy còn hạn chế. Trường đã chú trọng công tác đề phòng các dịch bệnh bằng cách tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn về sức khỏe cho CB-GV-NV và học sinh trong trường [H27-1.10-04],[H27-1.10-05].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường [H28-1.10-06]. Tăng cường phối hợp với công an địa phương và các tổ chức xã hội tổ chức các diễn đàn, nói chuyện chuyên đề, các buổi ngoại khoá nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của giáo viên, học sinh trong việc “nói không với hành vi bạo lực” [H24-1.8-04]. Đồng thời, phát huy vai trò của cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh trong việc ngăn chặn, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi bạo lực đối với bản thân, người xung quanh. Tăng cường kiến thức, kỹ năng phát hiện sớm các dấu hiệu bạo lực học đường, các biểu hiện ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trong trường học, khả năng xử lý, ứng biến và chủ động phòng, chống các hành vi bạo lực học đường, phát huy hiệu quả phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh trong việc phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bạo lực học đường. Để đảm bảo công tác an toàn, an ninh trường học Ban giám hiệu đã chỉ đạo, phân công CB-GV-NV trực đầu giờ, giữa giờ, cuối buổi học. Kết quả trường luôn đảm bảo về trật tự an toàn, an ninh [H29-1.10-08].

2. Điểm mạnh

Trong nhiều năm, tình hình an toàn an ninh, phòng cháy chữa cháy, an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh luôn được nhà trường chú trọng, thực hiện thường xuyên, liên tục đạt kết quả tốt.

3. Điểm yếu

Do hạn chế về kinh phí nên chưa đáp ứng được một số yêu cầu trong công tác phòng cháy chữa cháy ; Một số nhỏ PHHS chưa có trách nhiệm cao trong việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để quản lí con em nên còn tình trạng đón con muộn hoặc cho con đi học quá sớm gây mất an toàn an ninh cho học sinh và nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 1 hằng năm nhà trường tham mưu với UBND Quận bổ sung kinh phí phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy trong nguồn ngân sách giao về hằng năm.

BGH nhà trường tổ chức tốt các cuộc họp ban đại diện cha mẹ HS ngay từ đầu năm học để Ban đại diện của các lớp kết hợp với nhà trường tuyên truyền tới các PHHS trong lớp nâng cao nhận thức và thực hiện đưa đón con đúng giờ giấc. BGH chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm quản lí, giáo dục học sinh nghiêm túc thực hiện nội quy trường lớp, xây dựng đội tự quản, tổ chức theo dõi thi đua trong các tổ nhóm để kịp thời phát hiện, uốn nắn các hành vi sai lệch của HS; tổ chức các phong trào thi đua trong lớp, trường và có động viên

khen thưởng nếu các các lớp, nhân gương mẫu làm tốt. Ví dụ như phong trào: thực hiện An toàn giao thông; Xây dựng công trường văn minh; thi đua nói lời hay làm việc tốt; thi đua đi nhẹ, nói khẽ, không chạy nhảy, gây gổ đánh nhau; Không ăn quà vặt, không chơi trò chơi bạo lực v.v...GVCN kết hợp chặt chẽ và tuyên truyền vận động các PHHS sắp xếp giờ giấc đưa đón con học lí, đúng giờ để đảm bảo an toàn cho con mình.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận Tiêu chuẩn 1

Trường Tiểu học Quang Trung có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn thường xuyên phối hợp trong công việc, hoạt động đồng bộ theo sự lãnh đạo của Chi bộ. Trong quá trình hoạt động, các đoàn thể trong nhà trường đã có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực. Các bộ phận xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo đúng chức năng quyền hạn của tổ chức mình. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng hoạt động theo đúng kế hoạch, tổ chức sinh hoạt đều đặn theo định kỳ, thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ thực hiện tốt nhiệm vụ.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động năm học và kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, quản lí giáo dục đối với giáo viên và nhân viên. Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ thông tin và báo cáo theo yêu cầu với các cơ quan có chức năng và thẩm quyền. Hoạt động của các tổ chức trong trường dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai nên không xảy ra mất đoàn kết nội bộ và được đánh giá tốt trong nhiều năm liền.

Trường có các phương án và thực hiện tốt để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, chủ động sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao trong mọi lĩnh vực.

- Số lượng tiêu chí: 10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Trường Tiểu học Quang Trung có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được biên chế theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Các đồng chí trong Ban Giám hiệu nhà trường đều có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách

nhệm cao, ham học hỏi để nâng cao năng lực công tác quản lý, có khả năng lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện. Đối với các đồng chí giáo viên, nhân viên được biên chế đảm bảo để dạy các môn học của trường Tiểu học. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường có trình độ chuẩn và trên chuẩn. Đặc biệt, từ cán bộ quản lý, đến giáo viên, nhân viên toàn trường luôn đoàn kết, thống nhất chấp hành tốt mọi nội quy, quy chế của ngành, đơn vị; tích cực trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Học sinh của trường Tiểu học Quang Trung luôn chăm ngoan và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ học tập, rèn luyện. Hằng năm, 100% học sinh của nhà trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh tiểu học và được đảm bảo quyền lợi theo Điều lệ trường tiểu học. Số lượng và độ tuổi của học sinh đảm bảo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức xuất sắc.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Đội ngũ cán bộ quản lý trường Quang Trung gồm 03 đồng chí: Đồng chí Đào Thị Cẩm Ly - Hiệu trưởng nhà trường; đồng chí Trần Thị Oanh, Nguyễn Thị Nga - Phó Hiệu trưởng nhà trường được biên chế theo đúng quy định trong khoản 1, Điều 20, 21 của Điều lệ trường tiểu học (2010) và đúng theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn hướng dẫn cho toàn thể giáo viên về việc đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng theo đúng quy trình đủ 3 bước, theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT Quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học và theo công văn số 3256/BGDĐT-NGCBQLGD; 4529/BGDĐT-NGCBQLGD tổ chức thực hiện đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng; Cụ thể như sau:

- + Bước 1: Hiệu trưởng tự đánh giá theo Chuẩn Hiệu trưởng
- + Bước 2: Nhà trường tổ chức lấy ý kiến giáo viên, nhân viên trong trường đối với Hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng
- + Bước 3: Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp thực hiện đánh giá và thông báo kết quả đánh giá Hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng trên cơ sở kết quả tự đánh giá của Hiệu trưởng, ý kiến của giáo viên, nhân viên và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng thông qua các minh chứng xác thực, phù hợp.

Hàng năm, đồng chí Hiệu trưởng đã nghiêm túc tự đánh giá về các mặt công tác, nêu được những ưu điểm, nhược điểm của mình, hướng khắc phục. Đồng chí Hiệu trưởng được cán bộ, giáo viên, các tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chuyên môn đánh giá xếp loại xuất sắc, được cấp trên xếp loại theo đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng về năng lực chuyên môn và trình độ quản lý đạt loại Tốt.

Đồng chí Hiệu trưởng và các đồng chí Phó Hiệu trưởng đều được bồi dưỡng tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ. Trong quá trình học tập, các đồng chí thực hiện nghiêm túc nội quy học tập, không ngừng học tập rèn luyện để đạt kết quả tốt.

2. Điểm mạnh

Ban Giám hiệu là những đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng, không ngừng học tập nâng cao trình độ và quản lý nên khả năng và năng lực lập kế hoạch, triển khai công việc đảm bảo khoa học, hợp lý, đạt hiệu quả cao; quy tụ được quần chúng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Điểm yếu

Ban giám hiệu nhà trường giao tiếp ngoại ngữ chưa thuần thục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục bồi dưỡng về ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên :

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Tiểu học Quang Trung có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu để dạy học các môn học bắt buộc của Tiểu học theo quy định Điều lệ trường tiểu học. Trường có tổng số 47 giáo viên (tính đến tháng 5 năm 2023); 01 đồng chí là Tổng phụ trách Đội. Toàn trường có 1307 học sinh, 34 lớp trong đó có 16 lớp học 2 buổi/ngày, 18 lớp học 1 buổi/ngày. Trường có GV dạy môn năng khiếu tự chọn được đào tạo đúng chuyên môn theo quy định gồm: 02 GV dạy Âm nhạc; 03 GV dạy tiếng Anh; 03 GV dạy Mĩ thuật. Tỷ lệ bố trí 1,3 GV/lớp.

100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, các đồng chí đều có bằng chuyên môn theo quy định, được phân công công tác theo năng lực, nguyện vọng. Giáo viên nhà trường phát huy được tính tích cực, thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

Đội ngũ giáo viên nhà trường luôn nâng cao chất lượng giảng dạy, có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng năm. Hàng năm, nhà trường tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, giao lưu viết chữ đẹp để giáo viên có dịp trau dồi, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, giáo viên được học tập và tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Cuối mỗi năm học nhà trường đều tổ chức đánh giá, xếp loại GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH theo đúng quy trình: Giáo viên tự đánh giá, xếp loại sau đó tổ chuyên môn đánh giá, xếp loại và cuối cùng Hiệu trưởng đánh giá, xếp loại. Kết quả hàng năm: Có 100 % số GV được xếp từ mức Khá trở lên.

2. Điểm mạnh:

- Đội ngũ giáo viên luôn có ý thức cao về phát triển năng lực, nghề nghiệp, phấn đấu về chuyên môn.
- Xây dựng môi trường giáo dục, học tập lành mạnh
- Có khả năng tìm tòi, sáng tạo trong công việc

3. Điểm yếu

- Còn 01 giáo viên chưa đạt trên chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Hằng năm, nhà trường rà soát, đôn đốc, động viên, sắp xếp thời gian, tạo điều kiện cho GV học tập nâng chuẩn.

5. Tự đánh giá tiêu chí 2.2: Đạt mức 1

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên:

Mức 1:

- a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;*
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;*

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Nhân viên làm công tác thiết bị dạy học, nhân viên kế toán, đều có trình độ đại học. Đội ngũ nhân viên luôn được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công việc được phân công thông qua tự học.

Hằng năm, nhân viên trường được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Tham dự các chuyên đề, lớp tập huấn, bồi dưỡng của quận, thành phố tổ chức.

Đội ngũ nhân viên có tinh thần trách nhiệm, có năng lực, có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

3. Điểm yếu

Chưa có vị trí việc làm đối với nhân viên làm công tác thủ quỹ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục tham mưu với UBND quận để có vị trí việc làm này

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh:

Mức 1:

a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;

c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến

các hoạt động của lớp và nhà trường. Trong mỗi lớp học giáo viên chủ nhiệm có các hình thức học tập như: Đôi bạn cùng tiến; Tương tác học tập; Em là học sinh thông minh, qua đó nhân rộng điển hình những tấm gương học sinh có thành tích học tập tốt để những em học sinh còn yếu kém về năng lực noi gương bạn cùng tiến bộ. Điều đó đã mang lại những kết quả đáng mừng, hàng năm tỉ lệ học sinh Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện; Hoàn thành vượt bậc môn học đều tăng so với năm trước.

2. Điểm mạnh

Học sinh luôn được nhà trường, thầy cô giáo quan tâm, chăm sóc, được tôn trọng và được đối xử bình đẳng; được đảm bảo đầy đủ điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, an toàn an ninh để học tập, vui chơi và rèn luyện. Học sinh được thực hiện hết nhiệm vụ của người học sinh cũng như bộc lộ hết được năng lực đặc thù của bản thân.

3. Điểm yếu

- Một số học sinh khi tham gia các hoạt động tập thể còn nhút nhát, thiếu tự tin.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Năm học 2022-2023 và các năm tiếp theo nhà trường tiếp tục tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá nhằm rèn các kĩ năng và tạo cho các em sự mạnh dạn, tự tin, tác phong nhanh nhẹn trong các hoạt động. Ngoài ra, còn kết hợp với các hoạt động dạy và học trên lớp để phát triển tư duy, năng lực, phẩm chất của mỗi cá nhân học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Kết luận Tiêu chuẩn 2

Trường Tiểu học Quang Trung có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuẩn và trên chuẩn để đáp ứng nhiệm vụ. Đội ngũ giáo viên chuẩn trình độ đào tạo của Điều lệ trường tiểu học; thường xuyên nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên vi phạm kỉ luật. Học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ học sinh, chăm ngoan, hiếu học.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động năm học và kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, quản lí giáo dục đối với giáo viên và nhân viên. Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ thông tin và báo cáo theo yêu cầu trong trường dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai nên không xảy ra mất đoàn kết nội bộ và được đánh giá tốt trong nhiều năm liền.

- Số lượng tiêu chí: 4 tiêu chí

- Số lượng tiêu chí không đạt: 0

- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 4/4 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 4/4 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Mở đầu:

Trường Tiểu học Quang Trung có diện tích 4.123m² rộng, thoáng mát, sân chơi sạch sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Các phòng học có đầy đủ trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập theo quy định, 26/26 phòng học có máy chiếu và máy soi vật thể, loa, máy vi tính. Ngoài ra, để ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác giảng dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới, 100% các phòng học đã lắp đặt hệ thống mạng internet cố định và hệ thống Wi-fi để các máy tính thuận tiện trong việc truy cập thông tin, tham khảo tư liệu dạy học. Trường có đủ công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đảm bảo vệ sinh học đường. Hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy, học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập

Mức 3:

Sân chơi được quy hoạch gọn gàng, sạch sẽ, đẹp mắt. Trên sân trường được trồng nhiều cây bóng mát như bàng, phượng, cây thắp, tán rộng tạo cảnh quan và bóng mát cho ngôi trường. Phía trước các phòng học có các bồn hoa, cây cảnh. Bồn hoa được cắt tỉa gọn gàng, ngăn nắp. Hàng năm, nhà trường đều có kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất theo hướng ngày càng hiện đại, không ngừng duy trì và phát huy tốt nội dung các tiêu chí “*Trường học thân thiện - Học sinh tích cực*”, hướng tới “*Trường học hạnh phúc*”.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên rộng rãi, sân chơi sạch sẽ, nhà tập đa năng, có nhiều cây xanh, thoáng mát, sạch sẽ giúp cho học sinh có môi trường học tập trong lành và thân thiện

3. Điểm yếu

Nhà tập đa năng cho học sinh chưa được khang trang, đẹp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tham mưu với UBND Quận bổ sung thêm sân tập thể thao ngoài trời cho học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức 3:

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có 30 phòng học văn hóa. 100% phòng học đạt chuẩn. Có 31 lớp học, mỗi lớp trung bình có 336,2 học sinh, đảm bảo cho 31 lớp học 2 buổi/ngày. Diện tích mỗi phòng học là 45 m². Trường có đủ phòng học đúng quy cách của Điều lệ trường Tiểu học. Mỗi phòng học có đầy đủ các thiết bị: 01 bộ bàn ghế giáo viên và 20 bộ bàn ghế HS đạt chuẩn, 01 bảng chống lóa, 01 tủ đựng sách của giáo viên và HS. 100% các phòng học đều được lắp đặt hệ thống chiếu sáng học đường đạt chuẩn, được trang bị 1 tivi nối mạng Internet. Mỗi lớp đều được trang trí ảnh Bác Hồ, khẩu hiệu, tranh ảnh, bảng thi đua, lẵng hoa hợp lý và đẹp mắt. Các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, đủ hệ thống quạt mát, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho GV và HS theo quy định. Cơ sở vật chất trong mỗi phòng đủ điều kiện tối thiểu dành cho giáo viên giảng dạy và HS học tập theo điều 46/Điều lệ Trường Tiểu học.

Trường có đầy đủ bàn ghế cho học sinh, mỗi HS một chỗ ngồi. Học sinh ngồi bàn học 2 chỗ, bàn rời ghế, quy cách và chất lượng theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ y tế. Khoảng cách từ mép sau của dãy bàn đầu tiên đến bảng là 2,15m. Mặt bàn, mặt ghế được làm bằng gỗ ép chịu lực, chân bàn và chân ghế được làm bằng sắt hình chữ nhật chịu lực tốt không độc hại. Bàn ghế được kết cấu chắc chắn chịu được sự di chuyển thường xuyên.

Mỗi phòng học có một bảng chống lóa và hút nam châm tuyệt đối. Mặt bảng bằng tấm thép phủ sơn màu xanh dày 20 micromet theo tiêu chuẩn JISG 3312. Bảng tám phần, mặt tôn dày, bề mặt đồng đều, đường in sắc nét, không nhòe, viết tốt, dễ lau. Các dòng kẻ ô ngang và kẻ ô li rõ ràng phù hợp với từng khối lớp. Bảng được treo ngay ngắn, phù hợp với tầm nhìn của học sinh đảm bảo đúng quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế. Tuy nhiên vẫn còn ở một vài phòng học bảng đã cũ, lớp sơn không còn được bóng như trước.

3.2.2. Đánh giá điểm mạnh

Diện tích khuôn viên quy hoạch, thiết kế xây dựng các phòng học thuận tiện, hợp lý, khoa học phù hợp với thực tế. Đã có vị trí để bố trí sắp xếp các phòng học riêng biệt để dạy các môn Tin học, Tiếng Anh, Nghệ thuật.

3.2.3. Đánh giá điểm yếu:

Thiếu phòng học chức năng để tổ chức dạy STEM.

3.2.4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tăng cường công tác tham mưu với các cấp có thẩm quyền sửa chữa dãy nhà A, phòng y tế, phòng bảo vệ và nhà đa chức năng.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRƯỜNG TIỂU HỌC

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định: Phòng kế toán - văn thư rộng 24m² trong đó có 07 tủ đựng hồ sơ, 01 máy photo, 03 máy tính, 02 máy in được bày trí hợp lý. Phòng hội đồng rộng 88,6m² trong đó có 30 bộ bàn họp đúng quy định. 01 phòng thiết bị diện tích 24m². 01 phòng thư viện diện tích 48m² trong đó có 02 máy tính. 01 phòng bảo vệ rộng 12m². 01 phòng truyền thống và phòng Đội chung có diện tích 24m² được trang trí khẩu hiệu, tranh ảnh về truyền thống nhà trường, về hoạt động Đội, các hoạt động ngoại khóa, bằng khen, giấy khen của nhà trường và của Đội, dụng cụ của Đội thiếu niên. Phòng y tế có diện tích 12m² được trang bị 01 giường bệnh, bàn ghế, tủ đựng hồ sơ, tủ thuốc 02 ngăn làm bằng nhôm kính với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ y tế thiết yếu đảm bảo quy định như: bông băng, các loại thuốc cần thiết phục vụ cho việc sơ cấp cứu học sinh và giáo viên. Trong phòng y tế còn được trang bị giá ca cốc, nhiệt kế, cao, bông, băng, gạc, oxi già, thuốc phục vụ sơ cứu kịp thời. Hàng năm nhân viên làm công tác y tế kiêm nhiệm của nhà trường kết hợp với trạm y tế phường chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kì cho học sinh vào đầu và cuối năm học. Nhà trường có khối phòng hành chính - quản trị theo quy định.

Nhà trường có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung ngăn nắp và khoa học, ngoài ra tại các phòng làm việc có tủ lưu trữ hồ sơ riêng.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ các trang thiết bị văn phòng chất lượng đáp ứng được yêu cầu hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Còn thiếu phòng học dành riêng cho tổ chức dạy học STEM.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục tham mưu với UBND phường, UBND quận hỗ trợ kinh phí, đẩy nhanh tiến độ để xây dựng thêm các phòng học, phòng chức năng phục vụ công tác giảng dạy ngày một tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Khu vệ sinh của nhà trường được thiết kế riêng biệt ở cuối dãy các phòng học phù hợp với cảnh quan nhà trường và thuận lợi cho học sinh. Lối đi ra nhà vệ sinh các khu nhà đảm bảo che mưa, che nắng và sức khỏe cho học sinh. Do được thiết kế riêng biệt, quạt thông gió và thường xuyên có lao công quét dọn nên nhà vệ sinh không có mùi.

Nhà trường có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có thùng rác lưu động, phân loại rác thuận tiện cho việc thu gom, xử lý rác thải trong nhà trường. Rác thải được thu gom hằng ngày và vận chuyển tới nơi tập trung.

3. Điểm yếu:

Đường nước, vòi nước khu nhà vệ sinh hay bị tắc hỏng; Một số học sinh nhỏ chưa có thói quen giữ gìn vệ sinh chung nên hay vất giấy rác xuống các bệ xí gây tắc, bẩn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng :

Nhà trường cần thường xuyên nhắc nhở học sinh về công tác giữ vệ sinh trong trường học, giáo viên chủ nhiệm các lớp hướng dẫn học sinh cách sử dụng các thiết bị trong nhà vệ sinh, cách xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh để khắc phục tình trạng đọng nước và hỏng thiết bị.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Hệ thống máy tính được kết nối Internet có đường truyền cáp quang, hệ thống bộ phát Wifi được bố trí ở các vị trí hợp lý luôn đảm bảo phục vụ tốt mọi nhu cầu cho các hoạt động quản lý và giáo dục.

Trường có phòng thiết bị được trang bị đầy đủ thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học được nhân viên thiết bị quản lý và theo dõi thông qua sổ danh mục thiết bị dạy học và sổ sử dụng thiết bị.

Hàng năm, nhà trường phát động giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phục vụ một số môn học như Tiếng Việt, Toán, thủ công, mỹ thuật, thiết kế bài giảng điện tử E-learning... Vào đầu mỗi năm học, cán bộ thiết bị nhà trường đều lập kế hoạch trình Hiệu trưởng mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học để đảm bảo cung ứng đủ thiết bị cho nhu cầu dạy và học cho giáo viên, học sinh.

2. Điểm mạnh:

Hàng năm nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung, mua mới các thiết bị dạy học, giáo viên đã thực hiện có hiệu quả các đồ dùng và có đủ năng lực xây dựng các giáo án điện tử và khai thác đồ dùng dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin; phòng thiết bị được sắp xếp gọn và được phân chia sắp xếp tại các phòng học để thuận tiện cho giáo viên trong khi sử dụng góp phần đổi mới phương pháp dạy học cũng như nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Điểm yếu:

Năm học 2021-2022 còn thiếu thiết bị dạy học tối thiểu cho việc thay sách giáo khoa lớp Một.

Năm học 2022-2023 còn thiếu thiết bị dạy học tối thiểu cho việc thay sách giáo khoa lớp Hai.

Năm học 2023-2024 còn thiếu phòng dạy học cho hoạt động bài học STEM.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Ban Giám hiệu lập kế hoạch, xin cấp trên cấp kinh phí để mua sắm thêm thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho công tác giảng dạy.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

a) *Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;*

b) *Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;*

c) *Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt thư viện trường học chuẩn, có hệ thống thư viện ngoài trời, đủ các danh mục sách theo quy định. Do diện tích phòng thư viện nhỏ, còn xếp chung với phòng giáo viên nên chỉ đáp ứng được trưng bày sách giáo khoa, sách tham khảo, truyện, ... nên việc đọc sách của học sinh được chuyển về thư viện ở các lớp, thư viện ngoài trời dưới sự giám sát của GVCN và cán bộ thư viện.

Mức 3:

Máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu quản lý sách báo, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có thư viện xanh, ngoài trời giúp các HS đọc sách ngoài khuôn viên phòng đọc, thúc đẩy đam mê đọc sách của GV và HS.

Các lớp học đều được xây dựng triển khai thư viện 50k, hàng ngày HS thường đọc trước giờ học, trong giờ ra chơi và sau buổi học. Các khối lớp thường xuyên trao đổi sách góp phần phong phú cũng như hoạt động giao lưu của lớp này với lớp kia đạt hiệu quả cao.

3. Điểm yếu

Vì đối tượng HS nhỏ (lớp 1,2) nên GVCN mất nhiều thời gian hướng dẫn các em xây dựng thói quen đọc sách. Các em chưa chủ động được việc đọc sách qua internet.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tăng cường nhắc nhở học sinh. Giao cho GVCN xây dựng thói quen đối với học sinh lớp mình.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

*** Kết luận Tiêu chuẩn 3**

Trường có diện tích, khuôn viên, cổng trường, hàng rào bảo vệ, sân chơi, bãi tập của trường đảm bảo các quy định của Điều lệ trường tiểu học. Trường đã đạt tiêu chí trường “*xanh - sạch - đẹp*” và “*Trường học thân thiện - học sinh tích cực*”, hướng tới “*Trường học hạnh phúc*”.

Trường có đủ phòng học cho 31 lớp học 2 buổi/ngày; Diện tích phòng học đúng quy định, bàn ghế học sinh đủ về số lượng, có chất lượng tốt. Khối phòng phục vụ học tập và hành chính quản trị đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, văn phòng, dạy và học theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Hệ thống nước sạch, khu vệ sinh, nhà để xe, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.

Thiết bị và đồ dùng phục vụ cho việc dạy học của giáo viên và học sinh đầy đủ, có chất lượng. Phong trào tự làm đồ dùng dạy học đã trở thành nề nếp.

Tuy nhiên, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học và làm việc ở các phòng Tin học, Mỹ thuật và các phòng chức năng còn thiếu.

- Số lượng tiêu chí: 6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 5/5 tiêu chí

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu

Một môi trường giáo dục toàn diện, thân thiện và có thể huy động tốt các nguồn lực cả về vật chất lẫn tinh thần rất cần đến sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Chính vì vậy từ nhiều năm nay, Trường Tiểu học Quang Trung đã tổ chức thực hiện và duy trì có hiệu quả các hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) theo theo Điều lệ Ban đại diện CMHS được quy định tại thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và hoạt động có hiệu quả, đúng Điều lệ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Bên cạnh đó, để xây dựng môi trường giáo dục thực sự an toàn, lành mạnh nhà trường đã phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể, các ban ngành có liên quan để tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao công tác xã hội hóa giáo dục, huy động và sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định của các tổ chức, cá nhân. Nhà trường đã không ngừng đổi mới, xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thêm phương tiện; thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh có thành tích học tập và rèn luyện cao, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật trong năm học. Không những thế, nhà trường đã thường xuyên tổ chức các hoạt động để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh, giáo dục kỹ năng sống, lối sống lành mạnh, hội thảo phương pháp học tập và các hoạt động ngoài giờ lên lớp khác góp phần thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục đã đề ra. Kết quả là nhà trường đã huy động được một nguồn lực lớn về tinh thần, vật chất và đầu tư cho công tác dạy và học trong nhà trường.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch, quy chế hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, thường xuyên giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không có học sinh bỏ học.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các

nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Ban đại diện CMHS đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS. Phối hợp với nhà trường trong việc huy động sự ủng hộ của phụ huynh, các nguồn lực trong và ngoài nhà trường. Phối kết hợp với nhà trường huy động kinh phí xây dựng, tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị học tập cho các lớp học. Cùng các tổ chức đoàn thể hỗ trợ đồ dùng, vật chất cho các cháu khó khăn, khiêm khuyết trong nhà trường vào những dịp Khai giảng, lễ Tết, tạo được niềm tin sự đồng thuận trong phụ huynh. Hoạt động của Ban đại diện CMHS được các cấp có thẩm quyền giám sát, kiểm tra và được tổng kết trong báo cáo hoạt động XHH.

2. Điểm mạnh

Ban đại diện CMHS được hội nghị CMHS bầu trực tiếp trong hội nghị PHHS đầu năm học, đã phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động đúng chức năng; Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc thực hiện công tác giúp đỡ các HS khó khăn, thường xuyên vận động giúp đỡ về vật chất và tinh thần cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn nên không có HS bỏ học; phối hợp với nhà trường, cha mẹ học sinh triển khai có hiệu quả, kế hoạch của lớp, trường. 100% các hoạt động giáo dục của nhà trường đều có sự đánh giá của Ban đại diện CMHS và chi hội PHHS của các lớp.

3. Điểm yếu

Các thành viên trong Ban đại diện CMHS đều giữ các chức vụ trong cơ quan nên đôi lúc còn hạn chế về thời gian tham gia một số hoạt động.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hàng năm, khi xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, đã chú trọng về thời gian dành cho các giải pháp về hoạt động phối hợp giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường trong công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh. Xây dựng nội dung tuyên truyền cụ thể theo các văn bản, thông tư, công văn,... của ngành Giáo dục, của Nhà nước theo từng năm học. Quy định thời gian họp lý phối hợp thực hiện các hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường vào các buổi họp phụ huynh đầu năm, cuối học kì 1, cuối năm học hoặc thời gian đột xuất cụ thể khi cần thiết. Nhà trường thường tổ chức các buổi họp vào thứ bảy, chủ nhật để các thành viên trong Ban đại diện CMHS đều được tham gia vào các hoạt động, hội họp, hay trực tiếp trong các buổi họp PHHS của các lớp để phổ biến tuyên truyền

đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về các vấn đề đổi mới trong giáo dục. Chính nhờ vậy mà Ban đại diện CMHS đã phối hợp chặt chẽ với nhà trường công tác giúp đỡ các HS khó khăn, thường xuyên vận động giúp đỡ về vật chất và tinh thần cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn nên trong nhiều năm qua, trường không có HS bỏ học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2

Những năm qua Ban Giám hiệu nhà trường đã rất tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trên địa bàn phường, xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. Nhà trường phối hợp với UBND phường, đoàn thanh niên phường, các trung tâm văn hóa nghệ thuật, Ban đại diện cha mẹ học sinh tăng cường tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ như giao lưu văn nghệ các ngày lễ lớn 20/10, 20/11, 8/3 múa hát diễn kịch vẽ tranh viết bài, tổ chức Hội thi Thể

TRƯỜNG
THƯỜNG
NG

dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng chào mừng ngày 22/12, 26/3, tuyên góp ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng sâu vùng xa, ủng hộ chiến sĩ nơi biên đảo. Nhà trường phối hợp với Công đoàn trường xây dựng các quy tắc văn hoá ứng xử chuẩn mực tại cơ quan tạo môi trường giáo dục lành mạnh. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS trường, Ban đại diện cha mẹ HS các lớp, các ban ngành đoàn thể xã hội cùng xây dựng môi trường văn hoá trường học. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “*đạy tốt, học tốt*”, đưa các nội dung của cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” hướng tới “*Trường học hạnh phúc*”. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát công tác xây dựng môi trường văn hoá, biểu dương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác xây dựng và thực hiện môi trường văn hoá trong trường học. Nhà trường đã tạo môi trường thân thiện gần gũi đối với học sinh, nếp sống văn minh, trách nhiệm, trung thực, dân chủ trong nhà trường, trong giao tiếp với các bậc phụ huynh, đồng nghiệp, khách.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp hoạt động theo đúng TT55, thường xuyên kết hợp với BGH và GVCN.

Ban Giám hiệu nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu

Vì học sinh còn nhỏ nên việc cho học sinh đi trải nghiệm trực tiếp một số di tích lịch sử còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban Giám hiệu nhà trường lập kế hoạch cùng Ban đại diện CMHS và giáo viên chủ nhiệm lớp vào đầu năm học về công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương, chăm sóc các khu di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận Tiêu chuẩn 4

Trong những năm qua, trường Tiểu học Quang Trung đã tạo được mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và các đoàn thể chính quyền nhân dân địa phương, trong hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Ban đại diện CMHS trường, lớp có chương trình, kế hoạch hoạt động khoa học, cụ thể, sát với tình hình thực tế của nhà trường đồng thời hoạt động tích cực nhằm ủng hộ nhà trường thực hiện mục

tiêu giáo dục, phối hợp với nhà trường trong công tác tuyển sinh, huy động trẻ đúng độ tuổi đến trường. Ngoài ra, Ban đại diện CMHS và nhà trường luôn kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể của địa phương để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo đúng kế hoạch, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí tự nguyện, các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, bổ sung trang thiết bị cần thiết cho việc học tập của học sinh, khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc, hỗ trợ kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và đúng văn bản quy định về huy động các nguồn lực. Các hoạt động ngoại khóa của nhà trường văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, luôn có sự quan tâm và tham dự động viên tích cực của các bậc phụ huynh, các tổ chức đoàn thể địa phương. Nhà trường đã tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch năm học, phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường những năm tiếp theo. Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức đoàn thể để xây dựng trường đã trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Những năm gần đây Ban đại diện CMHS đã phối kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử của địa phương, chăm sóc các khu di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa cho học sinh tham gia. Nhà trường thường lập kế hoạch vào ngày nghỉ hay ngoài giờ để Ban đại diện CMHS tham gia các buổi tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử của địa phương, chăm sóc các khu di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa. Lựa chọn các hình thức hoạt động giáo dục, tuyên truyền phù hợp với độ tuổi học sinh. Phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các cá nhân có liên quan để làm tốt hơn công tác này.

Năm học 2023- 2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường sẽ phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục xây dựng nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh.

- Số lượng tiêu chí: 2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 2/2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/2 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 2/2 tiêu chí

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Trường Tiểu học Quang Trung trong nhiều năm qua luôn thực hiện đúng, đủ các quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, trên cơ sở đó xây dựng kế

hoạch thực hiện nhiệm vụ các năm học phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Các hoạt động giáo dục của nhà trường như dự giờ, thăm lớp, sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề, thi đua dạy tốt, học tốt được tổ chức thường xuyên nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, tạo được uy tín và niềm tin đối với ngành giáo dục, với địa phương và cha mẹ học sinh. Trường Tiểu học Quang Trung thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm qua đó phát hiện học sinh có năng khiếu, bồi dưỡng nhân tài, rèn kỹ năng sống, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, giúp học sinh phát triển toàn diện. Nhà trường phối hợp tích cực với các tổ chức đoàn thể của địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học, huy động trẻ trong độ tuổi đi học ra lớp đạt tỉ lệ cao. Nhà trường có biện pháp hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật được tới trường học tập hòa nhập, không có học sinh bỏ học. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn được giữ vững ở mức ổn định. Trong những năm học vừa qua, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ 99,9%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỉ lệ 100%. Các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được giảng dạy lồng ghép trong các giờ học, các bài học cụ thể để học sinh có cơ hội tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo đồng thời biết vận dụng những kiến thức đã học vào các tình huống trong thực tế cuộc sống một cách linh hoạt. Nhà trường luôn thực hiện các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả nhất đảm bảo cho học sinh được học tập trong môi trường “Thân thiện - xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Do vậy, chất lượng học sinh của trường Tiểu học Quang Trung trong những năm qua luôn vững chắc.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) *Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*
- c) *Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.*

Mức 2:

- a) *Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) *Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

Mức 2:

Việc thực hiện chương trình, nhiệm vụ năm học và các kế hoạch giáo dục khác của nhà trường luôn đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Nhà trường thực hiện công tác chuyên môn theo công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/08/2022 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 2751/SGDĐT-GDTH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 2742/SGDĐT-VP ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT về triển khai một số hoạt động đầu năm học 2023-2024. Trường Tiểu học Quang Trung đã xây dựng kế hoạch năm học và các kế hoạch hoạt động giáo dục khác cụ thể theo từng kì, tháng, tuần, phân công cho từng khối, tổ thực hiện. Dựa vào kế hoạch năm học của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm, tháng cho tổ mình. Nhà trường xây dựng thời khóa biểu với đầy đủ các môn học theo quy định, đúng chương trình, kế hoạch; chuẩn kiến thức kỹ năng. Tất cả các tổ chuyên môn và giáo viên đều lên báo giảng trước 01 tuần, soạn giáo án trước 03 ngày, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, đồng thời lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học một cách phù hợp. Tổ chức dạy học có chất lượng, xây dựng kế hoạch dạy học có sự đầu tư lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp dạy học và hình thức tổ chức lớp học sát với từng đối tượng học sinh.

Kế hoạch của nhà trường luôn được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch một cách minh bạch. Các chủ trương, đường lối giáo dục của nhà trường được phổ biến đến học sinh và cha mẹ học sinh thông qua buổi chào cờ đầu tháng và các buổi hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, qua hệ thống bảng tin, học bạ. Bên cạnh đó, nhà trường cũng phổ biến các chủ trương, đường lối, kế hoạch giáo dục tới cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm học. Nhà trường và Ban đại diện CMHS luôn có sự thống nhất trong việc phối hợp xây dựng các hoạt động giáo dục chung.

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đầy đủ, đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện.

3. Điểm yếu

Trong kế hoạch đã đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện song một số giải pháp bồi dưỡng HS yếu, kém (tiếp thu chậm) chưa được tỉ mỉ với từng đối tượng học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục tổ chức phân loại đối tượng học sinh yếu kém (tiếp thu chậm), lên chương trình, thời gian phụ đạo học sinh yếu kém một cách khoa học,

hợp lý. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, thông qua dự giờ, trao đổi, hội thảo, tăng cường giúp đỡ các giáo viên còn thiếu kinh nghiệm cách tiếp cận học sinh yếu kém, kèm cặp giúp đỡ từng đối tượng học sinh một cách phù hợp trong từng tiết học trên lớp. Từ đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm phải nắm chắc tình hình học sinh lớp mình xem những em nào yếu kém, yếu những môn gì hay yếu toàn bộ, lập kế hoạch phụ đạo theo năm, tháng, tuần ngay từ đầu năm học, giữa kì, cuối kì, làm tốt phong trào “Đôi bạn cùng tiến” bố trí học sinh giỏi ngồi cạnh để giúp giáo viên trong một số trường hợp cụ thể.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 2:

Trong những năm qua, nhà trường đã thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; kết hợp lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra hồ sơ, dự giờ, thăm lớp và đánh giá các hoạt động sư phạm của tất cả giáo viên nhà trường trên cơ sở đó có những tư vấn, thúc đẩy nhằm phát triển, nâng cao tay nghề của từng giáo viên.

Bên cạnh việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, nhà trường cũng đã lập kế hoạch chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cũng như giáo viên bộ môn phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu trong học tập, rèn luyện. Cuối năm học, nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng, bàn

giao chất lượng học sinh. Vào đầu năm học sau, khi nhận bàn giao, giáo viên tiếp tục khảo sát chất lượng học sinh lớp mình, trên cơ sở đó phân loại đối tượng HS trong lớp. Từ đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo từng đối tượng HS. Bên cạnh đó, Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên Tổng phụ trách phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về từng mặt để các em được phát huy sở trường của mình và tham gia các cuộc giao lưu các cấp. Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, các đồng chí giáo viên thảo luận đưa ra các biện pháp nâng cao chất lượng học sinh tiếp thu chậm từ đó triển khai áp dụng vào các tiết dạy thực tế trên lớp. Vì vậy mà chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao.

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên lớn tuổi hoặc mới vào nghề vận dụng đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy còn hạn chế cụ thể: chưa thường xuyên dạy học cá nhân, còn nói nhiều, còn áp đặt, chưa gây được hứng thú cho học sinh hoặc việc tổ chức một số hoạt động dạy học còn lúng túng chưa khoa học, chưa phù hợp với điều kiện và khả năng của từng học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tổ chức tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho giáo viên. Tổ chức các chuyên đề, các buổi lên lớp, thao giảng cho GV toàn trường dự để học tập, đúc kết kinh nghiệm. BGH thường xuyên tiến hành kiểm tra thăm lớp, dự giờ để phát hiện những nhân tố tích cực, đồng thời nắm được những thiếu sót, hạn chế của từng giáo viên. Bồi dưỡng các kỹ năng vận dụng phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy cũng như sử dụng công nghệ thông tin, góp phần đạt được hiệu quả cao trong giờ dạy.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo kế hoạch;*
- b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;*
- c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

Mức 3:

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Nhà trường có tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với nội dung và hình thức được phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, nhằm tạo sân chơi bổ ích cho các em, đồng thời phát hiện, luyện tập, bồi dưỡng tài năng để giúp các em vững vàng, tự tin khi tham gia các cuộc thi, cuộc giao lưu cấp quận, cấp thành phố như : Tiếng hát Sơn ca, Vẽ ô tô mc trực, Tìm kiếm tài năng trẻ Toán học, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, viết thư UPU... Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá khác phù hợp với độ tuổi và tâm sinh lý học sinh Tiểu học

Các hoạt động được tổ chức đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch đã đề ra. Nhà trường có các biện pháp khuyến khích học sinh tham gia sâu sắc và tự làm đồ dùng học tập các môn học trong các tiết giáo dục tập thể. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp sau khi thực hiện đều được báo cáo trong sơ kết, tổng kết [H3-1.3-18]. Tất cả kết quả giáo dục các mặt được ghi lại trong Sổ tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục. Với những em học hòa nhập được giáo viên chủ nhiệm theo dõi cập nhật thường xuyên trong hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật.

2. Điểm mạnh

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thiết thực, bổ ích. Nội dung và hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo phù hợp với điều kiện của Nhà trường thu hút được tất cả học sinh tham gia, qua đó phát triển phẩm chất, năng lực cho các em góp phần lớn vào việc nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường

3. Điểm yếu

Việc nghiên cứu, xây dựng giáo án cho một số hoạt động tập thể của một số giáo viên chưa thật phù hợp, chưa tỉ mỉ chưa bám sát vào khả năng sở thích, năng khiếu của học sinh nên chưa phát hiện được HS có năng khiếu, chưa động viên HS thường xuyên; một số học sinh còn nhút nhát, diễn đạt chưa tốt nên ngại tham gia.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

BGH chỉ đạo, thống nhất kế hoạch các hoạt động tập thể của các khối lớp. Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào đặc điểm tình hình của lớp mình, xây dựng triển khai các kế hoạch phù hợp. Xây dựng các hoạt động nhằm phát huy, huy động được tất cả các đối tượng học sinh trong lớp cùng tham gia. Thường xuyên

khuyến khích, động viên tạo sự thoải mái hứng thú cho học sinh. Kịp thời phát hiện những học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1:

a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;

b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;

c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2:

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

Mức 3:

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Các đồng chí giáo viên làm nhiệm vụ công tác phổ cập rà soát danh sách các đối tượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập. Nhà trường lập hồ sơ miễn, giảm các khoản đóng góp cho các em. Bên cạnh đó, Ban Giám hiệu, các đoàn thể trong nhà trường tổ chức các phong trào như nuôi lợn siêu trọng, thu gom giấy vụn, đồng tiền lẻ vì nghĩa lớn để gây quỹ cho trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Nhà trường đã huy động được nguồn hỗ trợ về vật chất của các đoàn thể nhân dân tại địa phương cho học sinh nghèo. Vì thế những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có trẻ khuyết tật đã yên tâm hơn khi cho con đến trường. Vì vậy việc huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, tích cực quan tâm, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Hồ sơ, số liệu phổ cập được quản lý đúng quy định và khoa học.

3. Điểm yếu

Địa bàn phường Vạn Mỹ có rất nhiều hộ dân di cư để sinh sống bằng nghề buôn bán nhỏ nên dân số (xác nhận tạm trú) có nhiều biến động, gây khó khăn cho việc điều tra phổ cập. Một số gia đình không ổn định về công việc chỗ ở, học sinh có bố hoặc mẹ vi phạm pháp luật đang bị giam giữ thường chưa hoàn thiện hồ sơ cá nhân cho con cái (khai sinh, tạm trú, xác nhận...). Một số phụ huynh chưa tập trung với nhà trường trong việc xác định minh chứng cho những

học sinh trí tuệ kém phát triển nên việc xác định học sinh khuyết tật ...gặp nhiều khó khăn..

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác điều tra dân số, độ tuổi; duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Ban Giám hiệu nhà trường tiếp tục phối hợp cùng địa phương thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm. Ban Giám hiệu nhà trường cùng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác thông tin tuyên truyền với những phụ huynh học sinh có con trí tuệ kém phát triển để học hiểu rõ, đúng những quyền lợi mà con em họ được hưởng để giúp phụ huynh nâng cao nhận thức, trách nhiệm đồng hành cùng nhà trường thực hiện tốt hơn nữa công tác phổ cập nói riêng và các hoạt động giáo dục nói chung.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 3:

Tập thể cán bộ giáo viên trong nhà trường luôn chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh, đồng thời tăng cường các biện pháp giúp đỡ học sinh yếu đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định của từng khối lớp. Các đợt kiểm tra giữa kì, cuối kì được thực hiện nghiêm túc, đồng chí Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng coi, chấm, làm phách. Đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách công tác khảo thí xây dựng kế hoạch các đợt kiểm tra, đối chéo giáo viên các khối

coi và chăm. Công tác ra đề của BGH độc lập và bảo mật. Học sinh ngồi theo số báo danh ở các phòng kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh, trung bình 21-22 học sinh/phòng kiểm tra. Việc đánh giá kết quả khảo sát được thực hiện nghiêm túc, có tổng hợp và ghi biên bản. Sau mỗi đợt kiểm tra những học sinh đạt xuất sắc, vượt trội được giáo viên động viên khen thưởng trong tiết sinh hoạt tập thể, cuối năm được khen tặng danh hiệu học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện, hoàn thành vượt bậc từng môn học theo đúng TT 22/2016/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. Vì vậy hiệu quả giáo dục của nhà trường luôn ổn định, tỉ lệ học sinh lên lớp nhiều năm đạt 99-100%.

Bên cạnh đó, nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Việc trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập được chú trọng và đầu tư cùng với sự tận tụy của các thầy cô giáo trong việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, các hình thức tổ chức giảng dạy phong phú. Việc tiếp thu kiến thức của học sinh đạt hiệu quả cao, không chỉ đạt về chuẩn kiến thức kĩ năng theo quy định mà các em còn có khả năng vận dụng vào thực tiễn, giải quyết các tình huống trong cuộc sống hằng ngày. Vì thế trong những năm học qua, học sinh trường Tiểu học Quang Trung luôn đạt kết quả cao trong năm học. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đúng độ tuổi, tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

2. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đồng đều, say sưa yêu nghề, luôn tích cực chủ động học tập nâng cao năng lực giảng, đổi mới phương pháp cũng như hình thức tổ chức dạy học. Hằng năm, học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ cao, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

3. Điểm yếu

Một số học sinh tiếp thu chậm do bệnh lý, nhưng không được gia đình thừa nhận và hoàn thiện hồ sơ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban Giám hiệu nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên cần có những biện pháp phù hợp với từng đối tượng học sinh, giúp các em nắm được bài theo chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh, chi hội phụ huynh từng lớp để có biện pháp giúp đỡ các em trong học tập.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Kết luận Tiêu chuẩn 5

Nhà trường thực hiện tốt các tiêu chí về thực hiện hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Giáo viên thực hiện theo đúng chương trình giáo dục và kế

TRƯỜNG
TIỂU
QUANG
TRUNG

hoạch nhiệm vụ năm học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch đảm bảo yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng, lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp. Thời khóa biểu đáp ứng yêu cầu các môn học đảm bảo phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh và hoạt động dạy - học. Hàng tháng, nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn chung giúp giáo viên học hỏi kinh nghiệm, nâng cao tay nghề. Hồ sơ sổ sách liên quan đến hoạt động và chất lượng giáo dục được cập nhật thường xuyên, đảm bảo độ chính xác cao và lưu trữ cẩn thận. Các hoạt động giáo dục đều được lập kế hoạch tổ chức; phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia. Hoạt động ngoài giờ lên lớp và giáo dục thể chất đạt hiệu quả tốt. Nhà trường xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học kết hợp với địa phương cùng các trường trong phường để thực hiện. Thực hiện thống kê đầy đủ số liệu về kết quả học tập của toàn trường sau mỗi học kỳ, có số liệu thống kê về kết quả giáo dục theo quy định. Học sinh được tuyên truyền về giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh ăn uống, được khám sức khỏe đầu năm, kiểm tra sức khỏe định kỳ và hướng dẫn cách phòng bệnh theo mùa hay khi có dịch bệnh xảy ra. Hàng năm, nhà trường đều lập kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; các hoạt động phong phú thu hút đa số HS tham gia nhằm phát huy năng lực hợp tác, tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện kỹ năng sống cho các em. Các hoạt động giáo dục đều hướng tới trường học hạnh phúc để học sinh nhà trường đều được yêu thương, an toàn, tôn trọng.

Bên cạnh những mặt mạnh đã đạt được, nhà trường quan tâm hơn nữa việc tuyên truyền phối hợp giữa nhà trường, gia đình về chăm sóc sức khỏe, tổ chức các hoạt động tham quan ngoại khóa, chăm lo giáo dục học tập cho con em ngày một tốt hơn.

- Số lượng tiêu chí: 5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí không đạt: 0
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 5/5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/4 tiêu chí

Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

- Mức 1:
 - + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
 - + Số lượng tiêu chí không đạt 0/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;
- Mức 2:
 - + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
 - + Số lượng tiêu chí không đạt 0/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;
- Mức 3:

- + Số lượng tiêu chí đạt 19/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức đánh giá của trường: Mức 2

- Trường Tiểu học Quang Trung - Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu hồ sơ Kiểm định;
- Lưu; VT.

Vạn Mỹ, ngày 24 tháng 5 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Oanh



